

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 40

Xin chào các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, kinh văn từ thứ sáu hàng thứ bảy. Chúng ta đọc từ chỗ nhị giả. Kinh văn: **“nhị giả, nhất trần xuất sanh vô tận biến, vị trần vô tự thể, khởi tất y chân, chân như ký cụ, hằng sa chúng đức, y chân khởi dụng, diệt phục vạn sai”**. Buổi giảng trước chúng ta học đến chỗ này, hôm nay chúng ta tiếp theo phía sau, đại sư vận dụng một đoạn văn trong Khởi Tín Luận. Khởi Tín Luận nói rằng: **“Chân như giả, tự thể hữu thường-lạc-ngã-tịnh nghĩa cố, thanh lương bất biến tự tại nghĩa cố, cụ túc như thị, quá hằng sa công đức, nãi chí vô hữu sở thiếu nghĩa”**.

Đoạn này là trong Khởi Tín Luận đã nói, đây là nói khởi dụng nhất định có ba loại châu biến. Tự tánh là nhất chân. Trong triết học gọi là bản thể của vũ trụ nhân sanh, trong Phật pháp gọi là tự tánh, “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”. Cái tự thể này nó không phải là vật chất, cũng không phải là tinh thần, nó là vĩnh hằng. Phía trước đã báo cáo tỉ mỉ qua với các vị, vào triều nhà Đường Trung Quốc, Lục tổ Thiên tông đại sư Huệ Năng minh tâm kiến tánh, tánh là như thế nào vậy? Cái kiến tánh này chính là thấy được “Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể”, ngài nêu ra báo cáo với Ngũ tổ Hoằng Nhẫn, báo cáo nói được rất đơn giản, đích thực là có thể nói ra được tánh thể, ngài là chân thật thấy tánh, không phải là giả. Câu đầu tiên ngài nói *“nào ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”*. Các vị phải nên biết, đây là bản thể của chúng ta, ta từ nơi nào đến? Ta tự trong “Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể” mà có, trong Thiên tông gọi là “mặt mũi trước khi cha mẹ chưa sanh ra”. Cái “Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể” này chính là bản lai diện mục của chúng ta, bạn có thể chứng được, đó gọi là viên mãn thành Phật, thì thành Phật rồi, cho nên Phật Thích Ca trong kinh Đại thừa thường hay nói với chúng ta “tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật”. Lời nói này là thật, không phải giả. Chúng ta học cái quyền này là trước tác của đại sư Hiền Thủ, ngài Hiền Thủ là lão sư của Thanh Lương, bạn thấy trong lời tựa ngài liền nói “Vọng Tận Hoàn Nguyên”. Chúng ta ở trong sáu cõi là vọng, không chỉ sáu cõi mà ở mười pháp giới cũng là vọng, vọng nếu là tận rồi thì hoàn nguyên, hoàn đến chỗ nào? Hoàn đến “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, vậy thì không việc gì! Trong Tịnh Độ tông nói bốn độ. Cao nhất là cõi Thường Tịch Quang, Thường Tịch Quang chính

là “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, liền về đến Thường Tịch Quang. Thứ hai là cõi Thật Báo Trang Nghiêm, đây là có hình tướng, có thể giới, có hình tướng, chính là có hiện tượng tinh thần, có hiện tượng vật chất. Thường Tịch Quang không có hiện tượng tinh thần và hiện tượng vật chất thì càng không, đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn, đây là thuần chân vô vọng, nó là “bồn lai thanh tịnh”, chắc chắn không có ô nhiễm. Câu nói thứ hai, đại sư Huệ Năng nói “vốn không sanh diệt”, hay nói cách khác, bao gồm tất cả hiện tượng đều có sanh diệt, chỉ riêng “Thanh tịnh Viên Minh Thể” không có sanh diệt, nó không sanh diệt nó bất sanh bất diệt. Câu thứ ba là “vốn tự đầy đủ”. Câu nói này rất quan trọng, tuy nhiên không có hiện tượng tinh thần, không có hiện tượng vật chất, nó năng hiện, cho nên bạn không thể nói nó không có, nó hiện ra thì cũng không thể nói nó có, cái đạo lý này rất sâu. Câu thứ tư là “vốn không dao động”, câu thứ năm là “năng sanh vạn pháp”, vậy thì rõ hết rồi. Đại sư Huệ Năng khai ngộ nói ra, Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa ở đời cũng là trước khai ngộ, cho nên nói ban đêm nhìn trăng sáng, ở dưới cội Bồ Đề đại triệt đại ngộ, ngài khai ngộ cũng đem cảnh giới khai ngộ nói ra, ngài nói được rất tường tận chính là một bộ Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh.

Các vị phải biết, trong Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh là nói cái gì? Chính là Đại Sư Huệ Năng đã nói mười hai chữ: vốn tự thanh tịnh, vốn không sanh diệt, vốn tự đầy đủ, vốn không dao động, năng sanh vạn pháp, nói ra những việc này, cho nên Thế Tôn giảng nói rất tường tận. Nếu như chúng ta có thể khéo nhập được cảnh giới Hoa Nghiêm, chúng ta học bài khóa này chính là “Tu Hoa Nghiêm Áo Chi”, chính là giúp chúng ta phải vào được cảnh giới Hoa Nghiêm, đây là cảnh giới cao nhất, không gì có thể cao hơn. Phải thế nào mới có thể khéo nhập? Vọng phải tận. Ngày nay ngay trong cảm quan chúng ta, thế giới này không phải là thật, mà là giả, cho nên cái đoạn lớn thứ hai là nói khởi nhị dụng, khởi lên hai loại tác dụng, từ thể khởi dụng. Thể không cách gì nói, dụng thì có cách nói, hai loại tác dụng. Loại thứ nhất là thể giới xuất hiện, vũ trụ xuất hiện, vũ trụ vì sao mà có. Loại thứ hai là ta xuất hiện, sinh mạng xuất hiện, cái sinh mạng này không phải nói người khác mà là nói ta. Vũ trụ, ta và tất cả vạn vật có thể nói là đồng thời xuất hiện, tuy nhiên có trước sau nhưng tốc độ quá nhanh, chúng ta không có cách gì có thể thể hội được. Ngày nay nói “nhất trần xuất sanh vô tận”. “Trần” là y báo. Chỗ này nêu ra thí dụ, ba loại châu biến đều nêu một trần, ở trên thân chính mình mà nói, trên đại kinh Phật thường dùng đoạn lông, lông tơ của chúng ta, đầu đoạn lông, hoặc giả là lỗ chân lông đều là như vậy. Trong y báo cái

nhỏ nhất là một trần, một trần này chúng ta rất không dễ gì thể hội, chúng ta nói một trần, một vi trần, kỳ thật nó nhỏ hơn vi trần. Vi trần rất nhỏ, mắt thịt chúng ta không thể nhìn thấy, dùng danh từ khoa học hiện nay là nguyên tử, điện tử, hạt tử, hạt quắc, bởi vì ở trên kinh Phật nói với chúng ta vi trần, một hạt vi trần này, người nào có thể thấy được? Thiên nhãn của A-la-hán có thể thấy được, thiên nhãn của thiên nhân trời dục giới, trời sắc giới, trời vô sắc giới đều không được, đều không thể nhìn thấy, thiên nhãn của A-la-hán có thể nhìn thấy. Đây không phải là nhỏ nhất, vi trần vẫn có thể phân, lại phân nó thành bảy phần, một phần bảy, danh từ Phật học gọi là Sắc Tụ Cực Vi, cái này thì A-la-hán không thể nhìn thấy. Sắc Tụ Cực Vi vẫn có thể phân, lại phân một phần bảy thì gọi là Cực Vi Chi Vi, đây là loại vi trần nhỏ nhất, thì không còn phân được nữa, phân nữa thì không còn gì, cho nên cũng gọi là Lân Hư Trần, cùng làm bạn với hư không, không thể phân nữa, đây là trong Phật kinh nói cái nhỏ nhất. Ngày nay khoa học phát hiện ra hạt tử, hạt cơ bản, hạt quắc, có phải là Cực Vi Chi Vi mà trên Phật kinh nói hay không? Chúng ta vẫn không thể biết, chỗ này rất khó nói.

Trên kinh Phật nói, tất cả hiện tượng vật chất có ba loại đặc tính. Loại thứ nhất chính là “xuất sanh vô tận”, trong đó có tin tức của cả thủy vũ trụ, bạn đừng xem nó nhỏ, cái thứ này chân thật khó hiểu. Bạn xem chúng ta về trước, trước khi chưa phát minh ra điện tinh thể, chúng ta không cách gì tưởng tượng một cái thể từ rất nhỏ như vậy, trong đó có thể dung chứa rất nhiều dữ liệu. Hiện tại thể từ này chỉ lớn bằng đầu ngón tay út vậy thôi, bên trong có thể chứa hết bộ Đại Tạng Kinh, bên trong có thể hàm chứa tin tức của cả thế giới. Việc này về trước người ta không cách gì tưởng tượng, khoa học hiện tại làm được. Thế nhưng nếu khoa học so với trên kinh Hoa Nghiêm nói thì vẫn còn kém rất xa, vì sao vậy? Trên kinh Hoa Nghiêm nói một trần, một trần này phải biết, đây là vi trần của Cực Vi Chi Vi, vi trần này quá nhỏ, chúng ta luôn là không cách gì tưởng tượng, nó hàm dung trong đó hết thủy tin tức tận hư không, khắp pháp giới, không sót một thứ nào, không chỉ bao gồm hiện tại mà bao gồm quá khứ, cũng bao gồm vị lai, việc này chúng ta làm sao có thể tưởng tượng? Những đạo lý này khoa học gia hiện tại cũng rất thông minh, chúng ta cũng không thể không bội phục, họ phát hiện ra được một hiện tượng gọi là toàn tức, họ dùng tám hình để hiển thị, cái gì gọi là toàn tức? Họ dùng hai ánh sáng thúc lồi xạ chụp lại tám hình, sau khi chụp được rồi chúng ta không thể nhìn thấy ra được, xem thấy trên tám hình từng kẻ sọc vậy thôi, thế nhưng ở dưới bức lồi xạ thì hình chụp trong đó liền hiện ra. Thí dụ một người, một thân người chúng ta, đem tám hình này cắt làm hai hoặc cắt

vụn ra, trong mỗi tấm hình người đều là hoàn chỉnh, cho dù bạn đem nó cắt thành mấy chục tấm, mấy trăm tấm, chỉ một mảnh nhỏ đó, bạn ở dưới lòi xạ chiếu qua thì vẫn là một tấm hình hoàn chỉnh, nên gọi là chụp hình toàn tức, chính là trong bộ phận có toàn tức. Cái đạo lý này cùng chỗ này nói thì rất tương tượng. Phật nói với chúng ta trong một hạt vi trần có tin tức của cả thủy tận hư không khắp pháp giới; ở trên mỗi một sợi lông đoạn tóc trên thân chúng ta, mỗi một lỗ chân lông, mỗi một tế bào, thậm chí tế bào chúng ta lại phân ra, lại phân ra phân thành phân tử, phân thành nguyên tử, phân thành điện tử, phân thành hạt tử, có nhỏ hơn đều là bao hàm cả thủy tin tức vũ trụ ở trong đó. Đây chính là Đại Sư Huệ Năng đã nói ra ở trong câu thứ ba, “nào ngờ tự tánh vốn sẵn đầy đủ”, nó không hề kém khuyết thứ nào. Trong tình huống nào thì nó khởi tác dụng? Sóng động. Trong Phật pháp nói “một niệm bất giác mà khởi vô minh”. Vô minh là gì? Vô minh chính là hiện tại gọi là sóng động, tại vì sao có cái sóng động này? Một niệm bất giác. Tại vì sao có một niệm bất giác? Chỗ này không có lý do, cái sóng động thứ nhất không có lý do, cái sóng động thứ hai có lý do, cái sóng động thứ nhất là nhân của nó, cái sóng động thứ hai là quả, thế nhưng cái sóng động ban đầu là không có lý do, cho nên nó không phải là thật, gọi là vọng. Loại hiện tượng sóng động này ở trong Phật pháp gọi là vọng tưởng, vọng thì làm gì có nhân? Có nhân thì biến thành thật rồi, nó không phải là thật, cho nên ở trên đại kinh Phật thường nói “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, vì sao vậy? Hiện tượng là sóng động sanh ra. Cái hiện tượng này được khoa học gia chứng thật, giữa khoảng vũ trụ bao gồm tất cả hiện tượng đều là sóng động sanh ra. Hiện tượng sóng động rất phức tạp, vì sao phức tạp vậy? Chúng ta rất không dễ gì thể hội được, tại vì sao nó có thể phức tạp đến như vậy? Chúng ta liền nghĩ đến lúc nhỏ chơi ống vạn hoa, tôi ở đây có một ống vạn hoa. Nguyên lý chế tạo ống vạn hoa rất đơn giản, bên trong có ba miếng kính, xếp thành hình ba góc, bên trong để một số giấy vụn màu sắc khác nhau, bạn đem nó chuyển động, bên trong nó liền hiện ra đồ hình, rất là đẹp, bạn không ngừng chuyển động thì nó không ngừng thay đổi; chỉ là mấy tấm giấy vụn như vậy, đồ hình mà nó biến ra thì thiên biến vạn hóa, không thể tìm ra hai cái giống nhau. Tự tánh khởi dụng giống y như cái đạo lý này, bạn hiểu rõ rồi thì không nên nghĩ tưởng nó. Không nghĩ nó thì thấy đều thấu suốt, càng nghĩ càng trái, càng nghĩ càng sai, bạn không thấy được chân tướng. Không nghĩ thì chân tướng rõ ràng, chính ngay trước mặt bạn. Cho nên hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần đều không phải là thật, việc này nhất định phải biết. Làm sao sanh khởi? Trong Duy Thức Luận đã nói rất rõ ràng (Duy Thức Luận có thể nói

là Tâm Lý Học của trong Phật kinh, khoa học mũi nhọn trong Phật kinh), Tam tế tướng của A Lại Da, đây cấu thành A-lại-da.

A-lại-da là danh từ trong Phật học, dịch thành ý Trung văn gọi là tạng thức. Tạng là hàm tàng, thức thông thường chúng ta gọi là tri thức. Tác dụng tinh thần, tác dụng vật chất đều là từ nơi nó sanh ra. Làm sao mà sanh? Cái thứ nhất gọi là nghiệp tướng, nghiệp chính là động, một niệm bất giác, cái thứ nhất này sóng động khởi lên, sau khi khởi lên, trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ, nó liền hiện tiền, liền hiện tướng. Hiện tướng là cái gì? Liền năng sanh vạn pháp, hiện tượng vũ trụ xuất hiện, hiện tượng tinh thần xuất hiện, ta liền xuất hiện. Chỗ này giống như nằm mộng vậy. Phật pháp dùng mộng để làm thí dụ rất nhiều, kinh đại tiểu thừa Phật thường nói “mộng huyễn bào ảnh”. Các vị thử nghĩ xem, chúng ta đều có kinh nghiệm nằm mộng, bạn nghĩ xem, có lần nào trong mộng mà không có mình, có lần nào nằm mộng mà không có mình hay không? Nếu như không có ta thì làm sao bạn biết mình nằm mộng? Thấy đều có ta. Hiện tượng vũ trụ đản sanh cũng là như vậy, một niệm bất giác thì mộng cảnh liền hiện, khẳng định ta liền xuất hiện, cho nên ta cùng vũ trụ, cùng thiên địa vạn vật đồng thời xuất hiện, không có trước sau. Khi xuất hiện vẫn là có thứ đệ, trước tiên là một niệm vọng động, lập tức hiện tượng tinh thần xuất hiện, ta xuất hiện, ta vừa xuất hiện thì liền đối theo vũ trụ xuất hiện, vạn pháp liền xuất hiện, cho nên trong A-lại-da-thức gọi là nghiệp tướng, kiến tướng, cảnh giới tướng. Cảnh giới tướng là vật chất, thế giới vật chất, kiến tướng cũng gọi chuyển tướng, chuyển biến, đó là hiện tượng tinh thần, cho nên “*vô minh bất giác sanh tam tế cảnh giới vi duyên trường lục thô*”, càng biến càng nhiều, xuất sanh vô tận! Chúng ta phải nên nói là trước biến thành pháp giới nhất chân, chính là cõi Thật Báo Trang Nghiêm, chư Phật Như Lai sát độ, Tịnh Độ, trong đó không có ô nhiễm. Tại vì sao có thể thay đổi? Bởi vì nó động, nếu tâm không động thì cảnh giới liền không có, tâm động thì nó liền có, liền xuất hiện. Sau khi xuất hiện, từ trong vọng động lại biến hiện phân biệt. Vốn dĩ không có phân biệt, trong tự tánh không có phân biệt cũng không có vọng động, đại sư nói rất hay “vốn không dao động”, nó vì sao có thể động? Cái động này là vọng, không phải là thật, là vọng động, cho nên nhà Phật gọi là vọng tướng. Tướng thì liền có tướng, bạn thấy văn tự của Trung Quốc, chữ “tướng”, cái gì gọi là tướng? Trong tâm có tướng, đó chính là tướng, trong lòng có tư, tư chính là phân biệt, ở trên là chữ điền, đường cắt ngang dọc là phân biệt, cho nên tư là phân biệt, tướng là chấp trước. Cái thứ này xuất hiện, khi vừa xuất hiện thì pháp giới nhất chân liền không còn, pháp giới nhất chân liền biến thành mười pháp giới.

Trong mười pháp giới chấp trước nghiêm trọng, mười pháp giới biến thành sáu cõi. Ngày nay chúng ta chính là luân lạc ở trong sáu cõi. Nếu như chúng ta đem chấp trước buông bỏ thì sáu cõi liền không thấy, sau khi chấp trước buông bỏ thì cái gì xuất hiện? Pháp giới bốn thánh xuất hiện. Pháp giới bốn thánh có phân biệt, nếu như buông bỏ phân biệt, không còn phân biệt, pháp giới bốn thánh không còn. Nếu có khởi tâm động niệm, khởi tâm động niệm đó là pháp giới nhất chân, khởi tâm động niệm không còn thì cái pháp giới nhất chân đó chính là cõi Thật Báo Trang Nghiêm cũng không còn, liền quay về “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, chính là Thường Tịch Quang, gọi là “Vọng Tận Hoàn Nguyên”. Cho nên trong Phật pháp, những kinh giáo này chính là triết học cao đẳng mà từ trước tiên sinh Phương Đông Mỹ nói với tôi. Thầy nói triết học Phật kinh là đỉnh cao nhất của triết học trên thế giới. Trên lý là triết học, từ trên sự mà nói là khoa học, đích thực ngày nay khoa học triết học trên thế giới này không cách gì giải quyết được vấn đề, nhưng ở trên kinh Hoa Nghiêm, trong Phật kinh đều có lý giải. Ngày nay khoa học gia, triết học gia hàng đầu trên thế giới này, những luận văn phát biểu, dùng Phật kinh để đối chiếu thì trên Phật kinh đều có, thế nhưng Phật kinh giảng được tường tận hơn so với họ, Phật kinh đem sở dĩ nhiên thấy đều nói ra hết, phát hiện của họ là thấy được đương nhiên, thế nhưng không biết được sở dĩ nhiên của nó. Phật dùng phương pháp gì biết được những áo mật của vũ trụ nhân sanh? Hoa Nghiêm Áo Chỉ, dùng phương pháp gì vậy? Dùng thiền định, dùng buông xả. Vấn đề hiện tại của khoa học gia là gì vậy? Họ chưa buông xả, họ không thể đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông xả, họ nương vào là máy móc khoa học, dùng máy móc quán sát nhất định là cách một tầng. Nếu như bạn có thể đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông xả, tâm thanh tịnh hiện tiền, tâm thanh tịnh như một tấm gương vậy, đều chiếu kiến, cho nên Bát Nhã Tâm Kinh nói “*Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát Nhã Ba La Mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không*”. Khoa học gia là dùng máy móc tinh vi để quán sát, đó là gián tiếp thấy, Phật pháp là dùng trực tiếp, dùng tâm thanh tịnh để chiếu kiến.

“*Trần vô tự thể, khởi tất y chân*”. “Chân” là gì? Chân là chân như, chính là “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”. Nếu như không có “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, nó không khởi lên được bất cứ thứ gì, nhất định phải y chân, đó chính là chân như.

“*Chân như ký cụ hằng sa chúng đức*”, câu nói này chính là Đại Sư Huệ Năng nói “*nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ*”, không kém khuyết chút nào, trí tuệ vô lượng, đức năng vô lượng, tướng hảo vô lượng, trong vũ trụ này có bất cứ thứ gì nó thấy

đều đầy đủ. Chúng ta cảm thấy rất kỳ lạ, vì sao có thể đầy đủ nhiều đến như vậy? Không cách gì tưởng tượng. Trên thực tế giống như cái ống vụn hoa vậy, đồ hình trong ống vụn hoa vô số vốn tự đầy đủ, cũng giống y như cái đạo lý này, bạn nói nó có, nó không có, bạn nói nó không có, nó hiện tượng, chân thật vốn tự đầy đủ. Nếu như chúng ta đem mỗi một đồ hình chụp ra thành tấm hình, khi trưng bày ra, phòng ghi hình này chúng ta không thể để hết, chân thật không thể để hết, bạn càng chuyển càng nhiều, không tìm ra được hai thứ giống nhau. Tánh đức của tự tánh cũng giống như vậy, Phật nói không thể nghĩ bàn! Nếu như chúng ta tưởng tận rồi, bạn sẽ chân thật phát tâm quay về tự tánh, vì sao vậy? Quay về tự tánh đạt được gọi là đại viên mãn, tất cả đầy đủ, không có chút nào kém khuyết. Ai không bằng lòng mình tâm kiến tánh! Minh tâm kiến tánh rồi đối với cả thủy vũ trụ, quá khứ, hiện tại, vị lai, thời không vô tận, bạn không có thứ nào mà không tường tận, bạn có được thọ dụng là chân thật, là không hư giả. Trong cái đoạn này, đại sư nêu ra cho chúng ta “chân như”, chân như là một danh tướng của Phật giáo rất quan trọng. Cái gì gọi là chân? Chân là chân thật không hư, phải biết ở trên kinh Phật giảng được rất hay “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, chỉ có một cái là chân thật, “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể” là thật, bao gồm tất cả hiện tượng từ trong chân này biến hiện ra huyền tướng. Cái huyền tướng này Bồ-tát Di Lặc nói rất hay, Thích Ca Mâu Ni Phật hỏi Bồ-tát Di Lặc “tâm hữu sở niệm”, phàm phu chúng ta khởi lên ý niệm, trong cái ý niệm này có mấy niệm vi tế cấu thành một ý niệm? (Lời nói này người thông thường không thể hỏi ra được); có mấy cái tướng (có niệm thì có tướng)? Có mấy cái thức? Tướng là hiện tượng vật chất, thức là hiện tượng tinh thần. Bồ-tát Di Lặc trả lời một khảy móng tay có ba mươi hai ức trăm ngàn niệm. Đơn vị là trăm ngàn, trăm ngàn là mười vạn, 32 ức thêm mười ngàn là 320 triệu, chúng ta khởi lên một ý niệm, trong đó có bao nhiêu niệm nhỏ? 320 triệu. “Niệm niệm thành hình”, mỗi một niệm đều hiện ra hiện tượng vật chất, “hình đều có thức”, trong mỗi một hiện tượng vật chất, đều có kiến-văn-giác-tri, đều có thọ-tướng-hành-thức, đây là tinh thần cùng vật chất vĩnh viễn không thể phân ra. Việc này rất khó hiểu. Hiện tại thông thường chúng ta dùng giây để làm đơn vị, thời gian của một khảy móng tay ngắn, chúng ta khảy được nhanh, đại khái có thể khảy được bốn lần, lại nhân làm bốn, trong một giây có bao nhiêu niệm nhỏ? 320 triệu nhân bốn là 1280 triệu, nếu dùng giây mà nói, là 1280 triệu ý niệm trong một giây, bạn nói xem vi tế dường nào! Chúng ta không cách gì quán sát được, đó là cái gì? Cái thế giới cảm quan hiện thực này chúng ta. Lần trước tôi đã nói đến điện ảnh, chúng ta biết điện ảnh là từng tấm từng tấm chiếu ra, một giây 24 tấm. Hiện tại một giây là bao nhiêu tấm? Một giây là 1280

triệu tấm phim, chúng ta làm sao biết được cái thứ này là giả? Hai ngày trước có đồng tu tặng tôi một cuộn phim nhựa, phim gốc của điện ảnh, đây là tấm huyền đăng, bạn thấy từng tấm của nó không hề có hai tấm giống nhau, nó là tĩnh, không phải động, cái này ở trong máy chiếu một giây là 24 tấm, ông kính mở ra một tấm ở trên màn bạc, lại đóng ông kính đi rồi lại mở ra là tấm thứ hai, đóng mở là tấm thứ ba. Tốc độ này của nó rất nhanh, một giây đồng hồ 24 tấm, chúng ta đã bị màn hình trên màn bạc gạt, chúng ta cho rằng nó là thật, hiện tại Phật nói với chúng ta một giây có 1280 triệu tấm, đây là thế giới hiện tiền chúng ta, Bồ-tát Di Lặc nói được rõ ràng như vậy, khoa học gia cũng nói được rất giống, cũng giống như tôi nghĩ việc này, trong báo cáo của họ viết giống y như chúng ta nói ở đây, thế nhưng không nói được rõ ràng như Bồ-tát Di Lặc đã nói, họ chỉ nói tốc độ rất là nhanh, còn Bồ-tát Di Lặc nói rất cụ thể với chúng ta cái tốc độ này. Cái đạo lý này chúng ta phải hiểu.

Cho nên tướng là huyền tướng, không phải là chân tướng, thế nhưng huyền nhất định nương vào chân mà khởi, cái chân này gọi là chân như, cho nên chân là thực tại rõ ràng, như là vĩnh hằng không thay đổi, nó nói thể tánh của vũ trụ tất cả các pháp là chân thật, nó không phải hư vọng, cho nên gọi là chân; nó là thường trụ bất biến, không thay đổi, cho nên gọi là như. Trong Duy Thức Luận các Bồ-tát có cách nói như vậy, họ nói chân là chân thật, nói chân thật thì không phải là hư vọng, không phải là hư vọng, như là vĩnh hằng, hay nói cách khác, nó không hề thay đổi, nó không đổi, nó không biến, cái chân thật này là bản thể của tất cả pháp, tự thể của tất cả pháp, cho nên gọi là chân như. Chỗ này rất khó hiểu, cho nên ngay trong lúc học tập, tôi liền dùng màn hình của truyền hình, tôi thường dùng cái này để làm thí dụ. Tôi đem cái màn hình của truyền hình thí dụ cho vĩnh hằng không thay đổi, nó bất biến, đây là chân như, đây là chân thật, thế nhưng nó hiển, trong màn hình hiện ra tướng, nó sẽ thay đổi, hơn nữa cái thay đổi này thì giống như Bồ-tát Di Lặc đã nói, giống như phim gốc, tuyệt đối không có hai tấm hoàn toàn giống như nhau. Ngay khi điện ảnh chiếu ra, bởi vì tốc độ của nó chậm, một giây 24 tấm, chúng ta có thể quán sát được rất rõ ràng, có thể thể hội được rất rõ ràng. Tốc độ của truyền hình nhanh hơn nhiều so với máy chiếu phim, cho nên chúng ta rất không dễ dàng, tuy rất không dễ dàng, chúng ta hiểu được nguyên lý của truyền hình, nó là từ phim gốc nhỏ, tốc độ rất nhanh triển hiện ra ở ngay trước mặt chúng ta, mắt của chúng ta không thể phân biệt kịp, cho nó là thật. Hiện tại chúng ta không luận là truyền hình hoặc là điện ảnh đều là mặt phẳng, Phật nói với chúng ta đó là lập thể, không chỉ là không gian ba độ, mà là không gian

nhiều độ, từ trên lý luận mà nói không gian duy thứ là không có hạn độ, vô hạn, mà khoa học gia vì chúng ta chứng thật, chỉ ít có mười một loại không gian duy thứ khác nhau đang tồn tại. Lời nói này là ngày trước lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói với tôi, ông là một nhà khoa học. Không gian duy thứ khác nhau cũng giống như kênh đài của chúng ta khác nhau vậy, chúng ta ấn một kênh đài nào thì màn hình liền xuất hiện, tắt đi thì màn hình này không còn, ấn tiếp kênh đài khác thì màn hình khác lại xuất hiện, khi chúng ta không ấn một kênh nào thì không có bất cứ hiện tượng nào ở trên màn hình, không thể nói nó không có hiện tượng, kênh đài mở ra thì hiện tượng liền hiện tiền, không thể nói nó có hiện tượng. Phật ở trên kinh giáo như vậy mà nói với chúng ta, bạn mới chân thật nhận biết chân tướng của vũ trụ vạn hữu, danh từ Phật học gọi là thật tướng các pháp. Sau khi thấy được thật tướng bạn liền tâm an lý đắc, đạo lý tường tận rồi thì tâm an, tâm an thì không có vọng tưởng. Người không có vọng tưởng đó chính là Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát không có vọng tưởng, tất cả thông đạt tường tận không có chướng ngại, nói với bạn có sanh tử hay không? Không có, nhất định không có sanh tử. Ngày nay chúng ta nhìn thấy sanh tử là gì? Dường như là có, kỳ thật là giả, tuyệt đối không phải là thật, chân thật nói với bạn đó chính là mỗi một ý niệm sanh thì hiện tượng vật chất tinh thần sanh, mỗi một ý niệm diệt thì hiện tượng vật chất tinh thần liền không còn. Chúng ta xem thấy là liên tục, cũng giống như vừa rồi xem phim gốc vậy, một giây hiện tượng 24 lần, bạn xem thấy cho rằng là thật, kỳ thật không phải vậy, huống hồ Phật nói với chúng ta, ngày nay vạn sự vạn vật trong thế giới cảm quan là 1280 triệu phần trong một giây, tốc độ như vậy, rất nhanh đi qua, làm chúng ta thấy hoa mắt lên rồi cho là chân thật. Đây là nói chân tướng duyên khởi của vũ trụ vạn vật.

Sau khi chúng ta hiểu rõ rồi phải phát tâm khế nhập, bạn tường tận đây gọi là giải ngộ. Giải ngộ không có được thọ dụng, phải chứng ngộ, chúng ta phải khế nhập cái cảnh giới này, dùng phương pháp gì để khế nhập? Buông xả, buông xả chấp trước thì bạn là A-la-hán, chấp trước buông xả thì sáu cõi không còn, sáu cõi không còn thì giống như bạn đổi một kênh đài vậy, bạn đổi kênh đài của A-la-hán, đổi kênh đài của Bồ-tát, đổi kênh đài của Phật, bạn không ngừng hướng lên trên. Buông xả nói ra thì dễ nhưng làm thì rất khó, bạn thật chịu buông xả không? Chịu! Người nào chịu? Người thật tường tận chịu. Tại vì sao chúng ta không thể buông xả? Vẫn chưa thấu triệt liễu giải đối với chân tướng sự thật này, tuy là nghe Phật Bồ-tát nói như vậy nhưng không phải là cảnh giới của chính ta, ta nghe rồi thì thế nào? Nửa tin nửa nghi, hoặc giả ta tin tưởng nhưng ta lắc lắc

đầu nói tôi không làm được. Năm xưa khi tôi mới bắt đầu học Phật, đại sư Chương Gia nói với tôi “Phật pháp biết khó dễ hành”, lúc đó tôi nghe lời nói này rất khó hiểu. Biết khó hành dễ. Bạn thấy Đại sư Huệ Năng 24 tuổi ngài liền vào cảnh giới, chân thật dễ dàng, buông xả liền khế nhập. Bao nhiêu người học cả đời, học đến 80 tuổi, 90 tuổi vẫn là không thể buông xả, vẫn là không cách gì thoát khỏi sáu cõi luân hồi, nguyên nhân gì vậy? Không buông xả được. Học Phật không gì khác hơn chính là buông xả. Đối với phàm phu sáu cõi tình chấp quá nặng, Phật có pháp phương tiện, biết bạn không buông xả được bạn mê luyện ở trong đó, vậy Phật dạy cái gì? Phật dạy bạn luân lý, Phật dạy bạn đạo đức, tại vì sao dạy bạn như vậy? Bởi vì trong sáu cõi có thiện ác, quả báo của thiện ác không như nhau, làm ác chịu khổ ba đường ác, Phật rất từ bi, mong muốn bạn không nên đọa vào trong ba đường ác, vậy nhất định dạy bạn chỉ cần bạn hiểu luân lý, tu đạo đức, bạn liền sẽ ở trong ba đường thiện, nhân gian thiên thượng, bạn sẽ không đọa lạc vào trong ba đường ác. Việc này cũng giống như tiểu học của Phật giáo. Nếu như bạn chân thật có chí nguyện, có chí khí, sáu cõi không cứu cánh, trong đây vẫn là không viên mãn, ta muốn nâng lên, Phật sẽ giúp đỡ bạn, Phật liền dạy bạn buông xả chấp trước, không còn chấp trước đối với tất cả pháp thế xuất thế gian. Cái ý niệm chấp trước không còn, sáu cõi liền không thấy, vì là giả không phải là thật. Cũng giống như chúng ta xem truyền hình đổi kênh đài vậy, không xem kênh này nữa, kênh này ta không thích xem, xem thế giới thanh tịnh. Sáu cõi là uế độ, ô nhiễm, pháp giới bốn thánh là thanh tịnh, trong đây có bốn giai cấp, cũng giống như có bốn kênh đài vậy, cái này thù thắng hơn cái kia. Cái thứ nhất là A-la-hán, cái thứ hai là Bích Chi Phật, cái thứ ba là Bồ-tát, cái thứ tư là Phật, Phật trong mười pháp giới, cái này thù thắng hơn cái kia. Ở trong đây học được cái gì? Học được buông bỏ phân biệt, không còn phân biệt với tất cả pháp, vậy thì đến được pháp giới của Phật. Thế nhưng pháp giới Phật vẫn là không cứu cánh, còn ở trong mười pháp giới, chưa đến pháp giới nhất chân, vì sao vậy? Họ vẫn còn khởi tâm động niệm, chính là họ vẫn có vọng tưởng. Vọng tưởng buông xả thì mười pháp giới không còn, cõi Thật Báo của chư Phật hiện tiền, cõi Thật Báo của thế giới Cực Lạc hiện tiền, cõi Thật Báo của Tỳ Lô Giá Na Phật thế giới Hoa Tạng hiện tiền. Báo độ của chư Phật Như Lai là thuần tịnh không có ô nhiễm, vì sao vậy? Ngay đến khởi tâm động niệm họ cũng không có. Khởi tâm động niệm không có tại vì sao vẫn còn cảnh giới? Tập khí chưa đoạn, cho nên cảnh giới này hiện tiền. Tập khí nếu như đoạn dứt thì cảnh giới này liền không còn, liền quay về Thường Tịch Quang, chân thật quay về đến tự tánh.

Chân như vẫn là có rất nhiều danh tự, chúng ta xem thấy ở trong quyển sách này, “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể” chính là chân như, thông thường trong kinh đại tiểu thừa gọi tự tánh tâm thanh tịnh, hoặc là nói Phật tánh, pháp thân, trong Duy Thức gọi là Như Lai Tạng, thật tướng, pháp giới, pháp tánh, viên thành thật tánh, danh từ rất nhiều, chỉ ít cũng có mấy mươi loại, đều là nói một sự việc. Một sự việc vì sao Phật nói ra nhiều danh tướng như vậy? Đây là một loại nghệ thuật, một loại kỹ xảo giáo học của Phật, bảo bạn không nên chấp trước danh tướng, danh tướng cũng là giả. Cho nên nghe kinh phải biết nghe, xem kinh phải biết xem, cái gì gọi là biết? Bồ-tát Mã Minh ở trong Khởi Tín Luận nói với chúng ta, thứ nhất nghe kinh không nên chấp trước tướng ngôn thuyết. Văn tự là phù hiệu của ngôn thuyết, hay nói cách khác, xem kinh không nên chấp trước tướng văn tự, đây là việc thứ nhất. Thứ hai không nên chấp trước tướng danh tự, chính là danh từ thuật ngữ. Danh từ thuật ngữ là dẫn đạo bạn khế nhập chân thật, bạn chấp trước nó thì sai rồi, cho nên sự việc này Phật sẽ nói rất nhiều danh tự, bảo bạn không nên chấp trước, nói thế nào cũng đều được, không có định pháp có thể nói. Thứ ba bảo bạn không nên khởi tâm duyên tướng, chính là không nên nghĩ đến ý nghĩa của nó, nghe hiểu rất tốt, nghe không hiểu không hề gì, không nên nghĩ tướng, bạn nghĩ thì liền sai, vì sao vậy? Bạn tưởng, bạn dùng là tâm phân biệt, tâm chấp trước, bạn làm sao hiểu rõ chân thật nghĩa Như Lai đã nói? Chân thật nghĩa Như Lai đã nói là từ trong tự tánh, từ trong không khởi tâm không động niệm, không phân biệt, không chấp trước mà lưu xuất ra, nếu bạn dùng phân biệt chấp trước mà thể hội thì hoàn toàn sai rồi, đạo lý chính ngay chỗ này. Không tướng thì có thể thấu hiểu hay không? Có thể, bạn cứ đọc mỗi ngày, người xưa có một câu nói rất có đạo lý “đọc thứ thiên biến, kỳ nghĩa tự kiến”, vì sao vậy? Sách đọc ngàn lần thì tâm định lại, cái định này chính là tâm thanh tịnh, chính là chân như, tâm thanh tịnh khởi tác dụng chiếu kiến, chẳng phải đã tường tận rồi sao? Bảo bạn đọc một ngàn lần đây là phương pháp. Phương pháp là giới, là qui củ, bạn phải giữ lấy qui củ này mà làm, bạn liền cố gắng mà đọc, cung kính kính cẩn mà đọc, y theo Bồ-tát Mã Minh đã nói, không dính vào tướng văn tự, không dính vào tướng danh từ thuật ngữ, không khởi tâm động niệm nghĩ đến nó, bạn giữ lấy cái qui củ này đây gọi là trì giới. Nhân giới được định, đọc qua một ngàn biến tâm định lại. Định có thể khai huệ, do định mà trí tuệ liền khai. Trí tuệ khai rồi thì thấu suốt. Khi vừa thấu suốt thì không cần phải lo, tất cả đều tường tận, vì sao vậy? Bởi vì tất cả pháp không lìa tự tánh, bạn kiến tánh rồi thì tất cả thấy đều tường tận, cho nên nói “một kinh thông, tất cả kinh thông”, một pháp môn tường tận rồi bao gồm tất cả pháp môn thấy đều tường tận. Diệu, thật diệu!

Có hai đại biểu rõ ràng nhất. Thích Ca Mâu Ni Phật vào năm xưa, đây là đại biểu phần tử tri thức, thông minh hiếu học, ngài đến là biểu diễn cái vai diễn này để cho chúng ta xem, 19 tuổi xuất gia cầu học, học qua 12 năm. Chúng ta biết được Thích Ca Mâu Ni Phật là thân phận vương tử, xuất thân quý tộc, thông minh hiếu học, có một vị đại đức nào mà không ưa thích vị học trò này? Cho nên vào năm đó ở Ấn Độ có thể nói là học thuật tôn giáo đều là một khu vực phát triển nhất trên toàn thế giới, ngài thăm viếng đại đức giới học thuật, thăm viếng bậc cao đức trong giới tôn giáo, học qua 12 năm, tất cả những người thân cận thân cận đều tiếp kiến qua, đều học qua với họ. Trong đây có một việc chúng ta cần phải nên biết, đó chính là Ấn Độ không luận là học thuật, không luận là tôn giáo, họ đều rất xem trọng thiền định, đương nhiên Thích Ca Mâu Ni Phật cũng không ngoại lệ. Trên Phật kinh nói Tứ Thiền Bát Định không phải là Phật nói, là năm xưa Ấn Độ phổ biến đều học tập Tứ Thiền Bát Định. Tứ Thiền Bát Định nếu như từ trên lịch sử mà nói, sớm nhất là Bà La Môn. Bà La Môn có mười ngàn năm lịch sử, sớm hơn nhiều so với Phật giáo. Thiền định có thể đột phá không gian thời gian duy thứ, cho nên khi vào định, cả sáu cõi luân hồi thấy đều có thể thấy được, họ có thể khế nhập, cho nên đối với tình hình trong sáu cõi rõ ràng tường tận, không có chút chướng ngại nào. Người hiếu học như Thích Ca như vậy, một người trẻ tuổi như vậy, chúng ta lấy chính mình làm thí dụ, liền có thể tưởng tượng ra được, họ vẫn còn có một số vấn đề không thể giải quyết, sáu cõi tuy là có thể thấy rõ ràng, thấy tường tận, nhưng sáu cõi từ do đâu mà ra? Vấn đề thứ hai tại vì sao có sáu cõi? Vấn đề thứ ba ngoài sáu cõi ra còn có thế giới hay không? Ba vấn đề này không có người nào có thể giải đáp, cho nên ngài buông bỏ. Đây đều là làm ra tấm gương cho chúng ta xem, ở dưới cội Bồ Đề bên cạnh sông Hằng, đem 12 năm đã học thấy đều buông xả, vào thiền định tầng thứ sâu hơn. Thiền định càng sâu này đột phá phạm vi của Tứ Thiền Bát Định, vấn đề của ngài thấy đều được giải đáp. Vũ trụ nhân sanh từ do đâu mà ra? Trong “Hoa Nghiêm Hoàn Nguyên Quán” là nói đến vấn đề này, thấy đều có được giải đáp, gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Sau khi triệt ngộ ngài liền bắt đầu dạy học, dạy cả một đời, dạy hết 49 năm, 79 tuổi Thích Ca Mâu Ni Phật viên tịch, cho nên trên kinh thường nói, giảng kinh hơn 300 hội, nói pháp 49 năm, ngài từ nơi công việc giáo dục làm 49 năm. Theo cách nhìn của người hiện tại, Thích Ca Mâu Ni Phật là một người như thế nào vậy? Ngài chân thật là một vị thầy giáo có trách nhiệm, chức nghiệp giáo sư, ngài không sáng lập tôn giáo. Hiện tại đem Phật giáo ghép thành tôn giáo là oan uổng. Cho nên chúng ta từ hành nghi cả đời của ngài để nhìn, ngài là một nhà giáo dục xã hội đa nguyên

văn hóa, thân phận của ngài là nhà làm công tác nghĩa vụ giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, bởi vì ngài dạy học không nhận học phí, đa nguyên văn hóa ngài không phân quốc tịch, không phân chủng tộc, không phân tôn giáo, chỉ cần bạn đến học thì ngài đều nỗ lực dạy bạn. “Dĩ thân tác tắc”, ngài thật làm được mới dạy người, cho nên người ta tin tưởng ngài. Thân phận của Phật Thích Ca chúng ta phải làm cho rõ ràng, phải làm cho tường tận. Chúng ta học ngài cái gì? Trong đây một chút mê tín cũng không có. Thế nhưng hiện tại Phật giáo xuất hiện ở toàn thế giới, tôi nghĩ khái lược chỉ ít có sáu loại hình thức khác nhau.

Loại thứ nhất truyền thống, đó chính là giống như Thích Ca Mâu Ni Phật vậy, chân thật đang học tập những kinh luận mà ngài để lại, y giáo phụng hành, đi con đường mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã đi, dạy học, đây là giáo dục, chúng ta có thể gọi nó là giáo dục Phật Đà truyền thống.

Loại thứ hai chân thật biến thành tôn giáo, nó không phải tôn giáo, thế nhưng hiện tại biến thành tôn giáo, bạn không thể không thừa nhận nó. Tôn giáo có rất nhiều nghi quy của tôn giáo, mà trong giáo học tôn giáo truyền thống tuyệt nhiên không chú trọng nghi qui, cho nên năm xưa Đại Sư Chương Gia nói với tôi “Phật pháp trọng thật chất, không trọng hình thức”. Về sau, năm 1999, tôi ở tại Singapore, tổng thống của Singapore là người Ấn Độ, Ấn Độ giáo, có một hôm chúng tôi cùng nhau ăn cơm, hai người chúng tôi cùng ngồi chung với nhau, ông nói với tôi, cả đời ông bội phục nhất là Phật giáo, Phật giáo trong thực chất, không trọng hình thức. Tôi nghe lời nói này rồi liền cảm thấy rất sững sốt, ông hiểu được, giống như người học Phật giáo. Lời nói này chưa từng nghe người nào nói qua, lần đầu tiên chính là Đại sư Chương Gia nói với tôi, về sau không còn nghe qua người nào nói với tôi câu nói này, không ngờ Tổng Thống Mahathan rất giống với Đại sư Chương Gia. Cho nên hiện tại Phật giáo lại biến thành tôn giáo. Biến thành tôn giáo lịch sử cũng không xem là quá lâu, không vượt quá 300 năm. Vào những năm đầu nhà Thanh như Khang Hy, Ung Chính, Càn Long vẫn chưa biến thành tôn giáo. Biến thành tôn giáo phải là sau năm Gia Khánh, cho nên nhiều nhất chỉ là 300 năm.

Loại thứ ba, Phật giáo biến thành học thuật. Hiện tại trong và ngoài nước ở các trường đại học đều lấy Phật kinh để làm đối tượng nghiên cứu, triết học Phật kinh, nó biến thành học thuật. Tôi là từ học thuật mà vào cửa, học triết học với Phương tiên sinh, Phương tiên sinh đem triết học Phật kinh giới thiệu cho tôi, tôi mới có duyên phận tiếp xúc với kinh điển, đây là loại thứ ba biến thành học thuật.

Loại thứ tư biến thành du lịch, tham quan du lịch. Đây là vào thời cận đại, rất nhiều tự miếu mục tiêu tông chỉ của nó chính là tham quan du lịch, tham quan du lịch Phật giáo.

Còn có một loại biến thành xí nghiệp Phật giáo, Phật giáo làm xí nghiệp, còn nghe nói mở chợ, giống như là những gian hàng.

Loại thứ sáu, Phật giáo của tà giáo, đó là đội lớp Phật giáo lừa gạt tín đồ lương thiện.

Chỉ ít có sáu loại, chúng ta muốn học Phật chính mình phải làm cho rõ ràng, bạn đang học loại nào, bạn hy vọng đạt được cái gì? Việc này không thể không rõ ràng, không thể không tường tận. Kinh Hoa Nghiêm cùng Đại Trí Độ Luận, chúng ta gọi là đại kinh đại luận, trong đây đều nói “*Phật pháp vô nhân thuyết, tuy trí mạt năng giải*”, người nào có thể nói? Phải là người tái sanh nói, vì sao vậy? Những lời trong kinh điển nói “ý ở ngoài lời”, việc này tương đối là khó hiểu, cho nên bạn không thể chấp trước văn tự, đạo lý chính ngay chỗ này, ý ở ngoài lời. Bạn cần phải dùng tâm chân thành, không phân biệt, không chấp trước thì bạn mới có thể thể hội, bạn dùng phân biệt chấp trước, dùng tâm ý thức để nghiên cứu thì đó là ý của chính bạn, không phải là Như Lai chân thật nghĩa. Trong kệ khai kinh nói “nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa”, nếu bạn dùng tâm phân biệt chấp trước để xem nó, thì bạn không cách gì hiểu rõ chân thật nghĩa Như Lai; lìa khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì tự nhiên bạn liền đạt được, bạn liền tường tận.

Phía sau nói “*chân như giả tự thể hữu thường lạc ngã tịnh nghĩa cố*”. Thường lạc ngã tịnh ở trong Phật pháp gọi là bốn tịnh đức, bốn loại đức thanh tịnh, đây là tánh đức, trong tự tánh của bạn vốn sẵn có. Bốn cái chữ này quá thù thắng! Cái gì gọi là Thường? “Thường” chính là không sanh không diệt, chính là vĩnh hằng. Con người chúng ta đều muốn cầu trường sanh bất lão, tự tánh đích thực là thường, Đại Sư Huệ Năng nói “vốn không sanh diệt”, đây là ý nghĩa của Thường. Lạc là gì? “Lạc” là trong đó quyết định không có khổ, không có khổ là chân lạc, có khổ có vui thì cái vui đó cũng là khổ, vì sao vậy? Nó là tương đối, tương đối thì không phải là cứu cánh, cho nên nó không phải là tương đối. Loại vui này chúng ta thể hội không được, thế giới Tây Phương Cực Lạc tuyệt đối không phải giống như loại vui mà trong lòng chúng ta nghĩ, vậy thì sai rồi. Ngày nay chúng ta vui là cùng với khổ hai cái đối lập. Khổ vui hai bên đều không có, đây gọi là chân lạc. “Ngã” là ý nghĩa chủ thể, ý của tự tại. Chúng ta hy vọng mỗi năm mười tám, có

thể làm được không? Không làm được, cho nên ngày nay chúng ta nói cái ngã này là giả, hữu danh vô thật, chúng ta không tự tại, chúng ta chính mình không làm chủ được, năm tháng bào mòn, dần dần làm cho ta già đi, già rồi thì có bệnh, bệnh rồi thì vô thường, làm gì có được chủ tể. Thế nhưng tự tánh tâm thanh tịnh là chân thật có chủ, có chân ngã, nhà Phật gọi là tám đại tự tại. “Tịnh”, việc này nói rất nhiều, tự tánh tâm thanh tịnh, Đại sư Huệ Năng nói câu thứ nhất “vốn tự thanh tịnh”, không có một chút ô nhiễm nào. Thường-Lạc-Ngã-Tịnh, tâm thanh tịnh quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

Đạo tràng nhỏ này chúng ta gần đây có lưu thông một cái đĩa từ đại lục gửi qua là “Lưu Thiện Nhân Thuyết Bệnh”, cái đĩa này tôi giới thiệu với mọi người, giảng được rất là hay, tật bệnh của con người từ do đâu mà ra? Đều là từ tâm không thanh tịnh mà ra. Việc không thanh tịnh quá nhiều, cho nên bạn bị bệnh thì không giống nhau, bên ngoài có bệnh trên đầu, có bệnh trên thân, có bệnh tay chân, bên trong có ngũ tạng lục phủ, đều là có nguyên nhân. Nếu bạn có thể làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, tu tâm thanh tịnh thì trăm bệnh không sanh, cho dù có bệnh cũng không cần phải dùng thuốc, bạn cũng có thể trị khỏi. Lưu Thiện Nhân, tôi ở Malaysia nghe Đan Tư Lý, Lý Kim Hữu nói với tôi, họ mời ông đến Malaysia để giảng, ông giảng được rất hay, rất được hoan nghênh, ông cũng rất thích nơi đó. Ông cũng xem qua đĩa tôi giảng, tôi cũng xem qua đĩa ông giảng, tương lai có cơ duyên mời ông đến Đài Loan đi khắp nơi diễn giảng, rất đáng được xem qua. Phần lớn ông nói bệnh là có bệnh độc, cái gì là độc? Phiền, não, oán, hận, nộ, gọi là năm độc, bạn có hay không? Nếu như bạn có phiền, có não, có oán, có hận, có nộ, vậy thì bệnh của bạn nhiều, bạn liền bị phiền phức to rồi. Nếu như ở ngay trong cuộc sống thường ngày không có phiền, không có não, không có oán, không có hận, cũng không khởi tức giận, thân thể của bạn liền khỏe mạnh, bạn rất không dễ gì bị bệnh. Ông nói được rất có đạo lý, hy vọng mọi người xem nhiều, nghe nhiều.

Câu phía sau nói “*thanh lương bất biến tự tại nghĩa có*”. “Tự tại” này chính là phía trước nói ‘ngã’ của thường-lạc-ngã-tịnh. Chúng ta thường nói tùy tâm sở dục, trong cái dục này không có dục vọng, không có bất thiện. Làm thế nào mới có thể được tự tại? Tự tại chính là bản năng của chúng ta hồi phục. Cái bản năng này thông thường trong thế tục gọi là thần thông, các vị phải biết đây là bản năng, cho nên gọi là thiên nhân. Mắt của người thông thường chúng ta cách một trang giấy thì không thể thấy được mặt sau, Phật nói với chúng ta, bản năng mắt của chúng ta là có thể nhìn thấu. Lời nói này chúng ta có thể tin tưởng, vì sao vậy?

Chúng ta thấy là đầy đủ rất nhiều điều kiện, cặp mắt này của chúng ta hiện tại thấy được, có thể thấy được đồ vật là sóng quang, nếu sóng quang dài hơn so với hiện tại đã thấy thì chúng ta không thấy được, ngắn hơn so với đây thì cũng không thấy được. Nếu như có một ngày năng lực mắt của chúng ta hồi phục, các loại sóng quang khác nhau chúng ta thấy đều có thể thấy được, cái thế giới này chẳng phải đã khác đi rồi sao? Chúng ta nhờ X quang có thể nhìn thấu, có thể thấy được, xem thấy nội tạng của con người, chúng ta nhờ Tử Ngoại Tuyến có thể ở trong đêm tối thấy được, cũng giống như ban ngày vậy, thấy được đồ vật rất rõ ràng, sóng quang không như nhau, cho nên từ ngay những chỗ này chúng ta liền có thể lý giải, nếu như có một ngày các loại sóng quang chúng ta đều có thể thấy được, mắt của chúng ta liền tự tại. Tai nghe âm thanh cũng là như vậy, sóng âm cũng là có độ số nhất định, sóng dài, sóng ngắn chúng ta đều nghe không được, cho nên Phật nói có thiên nhãn, thiên nhĩ, có tha tâm thông, có túc mạng thông. Tha tâm thông là trong lòng người khác nghĩ gì bạn biết được, túc mạng thông là quá khứ vị lai chính mình đều biết, thần túc thông, lậu tận thông thì càng thù thắng, đây là bản năng, có thể hồi phục được hay không? Có thể. Trong tạng thứ tu học của Phật pháp, giai đoạn thứ nhất là tiểu thừa Tu Đà Hoàn, đại thừa như Bồ-tát sơ tín vị trong kinh Hoa Nghiêm đã nói, đây là vào cửa Phật tiểu học năm thứ nhất. Bạn có thể đạt đến vị thứ này thì hai loại năng lực hồi phục, chính là thiên nhãn thiên nhĩ hồi phục trước. Đây là sơ quả tiểu thừa. Tiểu thừa đến quả thứ hai lại hồi phục hai loại, chính là tha tâm thông và túc mạng thông, đến quả thứ ba hồi phục được thần túc thông. Thần túc là biến hóa, như các vị xem Tây Du Ký, Tôn Ngộ không 72 phép biến hóa, bạn liền biết biến hóa, năng lực đó còn mạnh hơn Tôn Ngộ Không nhiều, bởi vì ông chỉ có 72 phép biến hóa, bạn hơn nhiều! Đến quả thứ tư là A-la-hán thì lậu tận thông. Lậu tận thông là cái gì? Lậu tận là tỉ dụ phiền não không còn, vừa rồi đã nói với các vị phiền, não, oán, hận, nộ thấy đều không còn, tâm của bạn được thanh lương tự tại, chân thật là thanh tịnh không thay đổi, đây là cảnh giới của sáu loại thần thông đều hồi phục.

“*Cụ túc như thị quá hằng sa công đức*”, đây là tự tánh vốn tự đầy đủ. “Quá” là vượt qua, “hằng sa” là thí dụ. Khi Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế, giảng kinh dạy học phần nhiều ở lưu vực sông hằng, cho nên thí dụ về số lượng, dùng số lượng để thí dụ cho nhiều thì Thế Tôn ngài thường hay dùng cát sông hằng để làm thí dụ. Cát sông hằng rất mịn. Hiện tại giao thông thuận lợi, người du lịch đến Ấn Độ nhiều, năm xưa khi đi du lịch, khi trở về thì nhất định dùng bình nhỏ mang về mấy bình cát sông hằng, mang về để cho chúng ta xem, cát sông hằng

đích thực giống như bột mì, chân thật là rất mịn, bạn nói xem sông hằng có bao nhiêu cát? Công đức như cát sông hằng.

“*Nãi chí vô hữu sở thiếu nghĩa*”. Câu nói này là bồ tát viên mãn, cũng chính là nói trong tự tánh “vốn tự đầy đủ”, câu nói này là Đại Sư Huệ Năng nói. Đầy đủ cái gì? Mọi thứ đều đầy đủ không kém khuyết thứ nào. Đầy đủ vô lượng vô biên trí tuệ, cho nên trí tuệ không từ bên ngoài mà cầu, bên ngoài không cầu được, mà là từ trong tự tánh bạn vốn sẵn có, đầy đủ vô lượng vô biên đức năng, ngày nay chúng ta gọi là tài nghệ của bạn, đức hạnh của bạn, năng lực của bạn, đều là viên mãn không có kém khuyết. Đầy đủ tướng hảo, tướng hảo hiện tại người thông thường chúng ta gọi là chân thiện mỹ. Người thế gian chân thiện mỹ là hữu danh vô thật, không phải là thật, thế nhưng chân thiện mỹ trong tự tánh là thật, chân thật rõ ràng, nhà Phật thường nói “vạn đức trang nghiêm”, trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ, không cần bạn phải đi đâu tìm, bạn không cần thiết đi kiến tạo, nó tự nhiên đầy đủ. Đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn. Đây là trong Khởi Tín Luận đem thể tướng tác dụng của chân như khái lược nói ra.

Phía sau nói “cổ kinh vân”, chỗ này không nói ở bộ kinh nào, chỉ nói là “kinh vân” thì quyết định là kinh Hoa Nghiêm, bởi vì đây là chúng ta Tu Hoa Nghiêm Áo Chi, lời trong kinh Hoa Nghiêm thì không nên dùng tên kinh này.

Kinh văn: **“Nur thử Hoa Tạng, thế giới hải trung, vô vấn nhược sơn nhược hà, nãi chí thọ lâm, trần mao đẳng xứ, nhất nhất vô bất giai thị xưng chân như pháp giới cụ vô biên đức”**.

Lời nói này là thật, ở trên kinh Hoa Nghiêm, Phật nói không sai một chút nào. Thế giới Hoa Tạng lớn, thế giới chúng ta ngày nay, cái địa cầu này thật tế là quá nhỏ, nhỏ đến thật làm cho chúng ta cảm thấy rất là đáng thương. Tôi có một tấm hình, hôm nay không mang đến, lần sau mang đến cho các vị xem, là chúng ta phát xạ, người địa cầu này phát xạ, thăm dò thái không bằng phi cơ không người lái, dùng một phi cơ nhỏ để thăm dò, nó đã bay ra ngoài thái dương hệ, cách địa cầu 40 ức dặm Anh, chụp một tấm hình truyền gởi về, địa cầu chỉ là một điểm nhỏ, đó là một ánh sáng màu lam, một hành tinh nhỏ tí xíu. Sau khi xem rồi, bạn thấy người trên địa cầu này đều không thể hòa thuận với nhau, ngày ngày đấu đá lẫn nhau, thực tế mà nói là quá đáng thương. Trong thái không thì địa cầu quá nhỏ quá mờ nhạt. Vậy thì chúng ta biết được, địa cầu chúng ta là một tinh cầu trong thái dương hệ, mà thái dương hệ lại là một phần tử của hệ ngân hà. Hệ ngân hà thì quá lớn. Năm xưa khi tôi mới bắt đầu học Phật, trong kinh Phật thường nói

đại thiên thể giới, chúng ta đều đem hệ ngân hà xem thành một đại thiên thể giới. Về sau tôi ở Hoa Kỳ gặp được cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, ông với chúng tôi nói ra thì vẫn là có quan hệ, tôi học Phật với lão sư sĩ Lý Bình Nam mười năm, lão sư của lão sư Lý là cư sĩ Mai Quang Hy, cậu của Hoàng Niệm Tổ, Hoàng Lão cũng là truyền nhân của Hạ Liên Cư, cho nên năm xưa lão sư Lý chúng ta ở Đài Trung giảng bốn hội tập kinh Vô Lượng Thọ chính là tác phẩm của Hạ Lão cư sĩ. Khi ở hải ngoại chúng tôi gặp nhau rất là hoan hỉ, bởi vì ở hải ngoại hoàng dương kinh Vô Lượng Thọ, chúng ta đã dùng cái quyển này, ông ở Trung Quốc đại lục cũng dùng cái bản này, không còn có người nào chọn lấy bộ này để tu học, cho nên chúng tôi rất là có duyên. Nói đến những sự việc trong Phật pháp, ông nói với tôi, trong Phật kinh nói đến đơn vị thế giới, trên thực tế chính là hiện tại gọi là hệ ngân hà. Đơn vị thế giới là một núi Tu Di, trung tâm là núi Tu Di, mặt trời là xoay quanh núi Tu Di, cho nên ông nói, hiện tại chúng ta biết được mặt trời là xoay quanh hệ ngân hà, trung tâm của hệ ngân hà chúng ta thường gọi là Hoàng Cực, chính là núi Tu Di mà trên Phật kinh nói. Hiện tại trong khoa học gọi trung tâm của ngân hà là lỗ đen, có lực hút rất lớn, ngay đến ánh sáng cũng không thể thoát được, đều bị nó hấp thu. Chúng ta nghĩ lại cũng rất có đạo lý. Nếu như hệ ngân hà là một đơn vị thế giới, vậy thì Phật nói tiểu thiên, trung thiên, đại thiên, cái đại thiên này phải là mười ức hệ ngân hà, mười ức hệ ngân hà mới là một thế giới Ta Bà, một cõi Phật. Thế giới Hoa Tạng rất lớn, ở trong Hoa Tạng thế giới hải, chỉ riêng nói một thế giới Hoa Tạng, chúng ta không nói “Hoa Tạng thế giới hải”, một thế giới Hoa Tạng, thế giới Hoa Tạng thì rất nhiều, ở trên kinh Phật nói với chúng ta thế giới Hoa Tạng có 20 lớp, cũng giống như tòa lâu to vậy, 20 tầng, Thích Ca Mâu Ni Phật cùng A Di Đà Phật, thế giới Tây Phương Cực Lạc cùng thế giới Ta Bà đều là ở tầng thứ 13, vậy thì bạn nghĩ xem thế giới này bao lớn, như thế giới Hoa Tạng như vậy, vô lượng vô biên, vô số vô tận, cho nên gọi là “Hoa Tạng thế giới hải”, trùng trùng vô tận, cái thế giới đó lớn đến bao lớn bạn không cách gì tưởng tượng. Ở trong Hoa Tạng thế giới hải này, không luận bạn nói núi cũng được, nói sông cũng được, “rừng cây” cũng được, “trần mao đẳng xứ”. Trần là vi trần phía trước đã nói, mao là lông tơ, chân lông, đây chính là nói nhất thiết xứ sở, biến pháp giới hư không giới tất cả xứ sở, lớn nói đến thế giới Hoa Tạng, nhỏ thì nói đến một trần một lông tơ, trong đây chúng ta nhất định phải hiểu được, trong chân như hoặc là trong tự tánh không có lớn nhỏ, không có trước sau, cũng chính là không có thời gian, không có không gian. Không có không gian chính là không có cự ly, không có thời gian thì không có trước sau, một thể. Làm thế nào xuất hiện? Một niệm xuất hiện. Cái niệm này thời gian rất

là ngắn, chúng ta không cách gì tưởng tượng, như Bồ-tát Di Lặc đã nói, chúng ta là khái lược tính toán một chút, là 1280 triệu phần trong một giây, thời gian ngắn như vậy, cho nên cả thấy hiện tượng của vũ trụ đều là như vậy, “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, bao gồm thế giới Hoa Tạng ở trong đó không hề ngoại lệ, bao gồm hết thấy mười pháp giới y chánh trang nghiêm. Đây là chân tướng sự thật. Cho dù tướng là hư vọng, vọng nương chân khởi, thể của nó là chân như, chân như đã đầy đủ Thường-Lạc-Ngã-Tĩnh, đầy đủ thanh tịnh bất biến tự tại.

“*Cụ túc như thị quá hằng sa công đức*”, vậy thì ở trong cả thấy pháp giới, không luận là sơn hà đại địa, cây cối hoa cỏ, hay là nhỏ đến lông tơ hạt bụi.

“*Nhất nhất vô bất giai thị xưng chân như pháp giới cụ vô biên đức*”. Những lời này là lời chân thật, quyết định không phải là giả. Y thử nghĩa cổ, bạn hiểu được chân tướng sự thật này, cái đạo lý này. “*Đương tri nhất trần, tức lý tức sự*”. “Tức” chính là, “lý” là gì vậy? Là lý của sự, “sự” là sự của lý, lý sự là một không phải là hai, lý chính là chân như, sự là hiện tượng, lý là tự tánh lý thể, sự là sum la vạn tượng. Lý ở chỗ nào vậy? Lý ở ngay trong sự. Tánh ở chỗ nào vậy? Tánh ở ngay trong tướng, tánh tướng là một không phải hai, bạn ở trong sự thấy được lý, đây chính là minh tâm kiến tánh.

“*Tức nhân tức pháp, tức bỉ tức thử, tức y tức chánh*”, chỗ này phía sau nói chính là pháp môn không hai. Tất cả người, trong người có lý có sự, có tánh có tướng. Trong pháp tất cả pháp, vạn pháp, trong bất cứ một pháp nào cũng là có lý có sự, có tánh có tướng. “Tức bỉ tức thử”, bỉ thử là một không phải hai. Nếu bạn chân thật tường tận, giác ngộ, bạn khẳng định cái sự việc này, cả thấy vũ trụ cùng chính mình là một thể, không thể phân ra. Chư Phật Như Lai, pháp thân Bồ-tát giác ngộ, tường tận rồi. Những người giác ngộ những người tường tận này, đối với tất cả chúng sanh vẫn chưa giác ngộ, vẫn chưa làm rõ ràng, vẫn còn ở trong tình trạng đang mê, những người giác ngộ này đại từ đại bi đối với họ, trong Phật pháp nói “vô duyên đại từ, đồng thể đại bi”. Vô duyên chính là không có điều kiện, từ bi là lòng yêu thương, Phật Bồ-tát thương yêu đối với tất cả chúng sanh, đối với người, với việc, đối với cây cối hoa cỏ, đối với sơn hà đại địa, thậm chí một trần một sợi lông, yêu thương của các ngài là bình đẳng, yêu thương của các ngài là chân thật, yêu thương của các ngài là vĩnh hằng, yêu thương của các ngài không mang theo bất cứ điều kiện nào, toàn tâm toàn lực đang giúp đỡ tất cả chúng sanh quay đầu là bờ, đây gọi là phổ độ chúng sanh. Chúng sanh nếu như có thể giác ngộ được, y giáo phụng hành, quay đầu không khó. Từ trên lý mà nói, chúng sanh thành Phật là ở khoảng một niệm, một niệm giác thì chúng sanh liền

thành Phật, một niệm mê vậy thì bạn chính là chúng sanh, chính ngay ở khoảng một niệm. Một niệm này thời gian bao lâu vậy? Phải ghi nhớ, 1280 triệu phần trong một giây, đó gọi là một niệm, chúng ta có hay không? Thật có, thỉnh thoảng sẽ có một niệm như vậy, thế nhưng không thể nào mỗi niệm nối nhau. Mỗi niệm giác nối nhau thì chúng ta liền thành tự, thì sẽ không còn đoạ lạc, cho nên giác ngộ của chúng ta giống như ánh chớp vậy, rất nhanh, niệm thứ hai lại mê rồi, đây là do nguyên nhân gì? Phật nói đây là tập tánh của chúng sanh, cũng chính là tập quán, tập tánh không phải là một đời này, mà đời đời kiếp kiếp ở trong sáu cõi, mê ở sáu cõi, hơn nữa ở trong sáu cõi, việc phiền phức nhất là ân ân oán oán, chấp trước, phân biệt, cái ân ân oán oán này tạo thành sáu cõi luân hồi, không có những ân oán này thì bạn rất dễ dàng siêu việt sáu cõi. Cho nên trong rất nhiều tôn giáo nói, trong sáu cõi là oan oan tương báo không ngày kết thúc, lời nói này không phải không có đạo lý. Đến lúc nào bạn chân thật có thể buông xả, những oán hận này thấy đều buông xả, biết được đây là giả, không phải là thật. Tại vì sao bạn không thể buông xả? Vì bạn cho rằng là thật, không phải là giả. Con người này không tốt đối với ta, ta không thể không báo thù, ta hận họ, ta oán họ thì phiền phức liền đến, sau khi chết rồi đời cái thân khác vẫn phải báo thù, bạn báo họ, họ lại báo bạn thì không có kết thúc, sự việc này của bạn càng thêm phiền phức. Người thông minh người giác ngộ không làm cái việc khờ này, ngay đời này cho dù người khác đối với ta không tốt, ta biết được do đời quá khứ ta đối với họ không tốt, thì cho qua, ta không còn báo thù nữa thì cái nợ này đã tính xong, không nên kết thêm oán, đây là người chân thật giác ngộ. Nếu như vẫn còn để trong lòng, vẫn còn có oán hận, cái vấn đề này liền nghiêm trọng, Phật có thể giúp bạn hay không? Không cách nào. Phật giúp người, các vị phải biết, Phật là lão sư, lão sư đem chân tướng sự thật này nói với bạn, dạy cho bạn phương pháp giải quyết, chúng ta chính mình phải thật nghe lời, phải lý giải, phải thật làm, vì sao vậy? Phiền não là do chính mình tìm đến, không phải Phật cho chúng ta, cái vũ trụ này một người là một vũ trụ, cho nên bạn không nên đi trách người khác. Lão tổ tông nói với chúng ta “*hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỳ*”, lời nói này rất hay, không luận vấn đề gì, giải quyết việc lớn việc nhỏ đều phải dựa vào chính mình, quyết không phải ở bên ngoài, vấn đề chính mình giải quyết rồi thì vấn đề bên ngoài đồng thời giải quyết. Lưu Thiện Nhân nói bệnh cũng vận dụng cái đạo lý này, đích thực ngoài chính mình ra bên ngoài không có việc gì, tất cả sự việc đều ở bên trong, cho nên chúng ta phải biết bỉ thử là một không phải hai, vậy thì tốt rồi, không chỉ với tất cả người vấn đề này hóa giải rồi, mà với tất cả việc, với tất cả vạn vật cùng hoa cỏ cây cối, cùng sơn hà đại địa, cho đến cùng cả thầy vũ

trụ, đây là bạn chân thật thông đạt tường tận quan hệ luân lý. Xử lý quan hệ không rời khỏi tánh đức. Trong cái phần giáo trình này, phía sau nói cho chúng ta bốn đức. Bốn đức này là bốn nguyên tắc lớn trong tánh đức. Chúng ta làm thế nào đối với người, làm thế nào làm việc, làm thế nào đối nhân xử thế tiếp vật? Phải làm từ trong nhà, phải làm ngay từ chính bản thân mình, sau đó cả nhà, gia hòa vạn sự hưng. Độ hóa chúng sanh trước tiên độ gia đình chính mình, gia đình chính mình không thể độ thì làm sao có thể độ người?

“*Tức y tức chánh*”, y báo là nói hoàn cảnh, chánh báo là nói chính mình, đây là nói chính mình cùng hoàn cảnh của chính mình đang sống là một không phải hai, cái đạo lý này phải hiểu được. Hiện tại trên thế giới này có rất nhiều người đang lo lắng, thiên tai nhân họa. Tôi tin tưởng các vị biết nhiều hơn tôi, bởi vì tôi mấy mươi năm không xem truyền hình, không nghe phát thanh, cũng không xem báo chí, không xem tạp chí, cái thế gian này xảy ra rất nhiều việc tôi không hề biết. Có rất ít đồng tu gặp việc trọng đại, họ cắt nó lại mang đến cho tôi xem, cho nên tôi biết được thì không nhiều, rất có hạn, thế nhưng tôi biết được cái thế gian này tai nạn rất nhiều. Làm thế nào hóa giải? Vẫn là phải từ ngay chính mình, vì sao vậy? “*Tức y tức chánh*”. Nhân họa là hoàn cảnh nhân sự của chúng ta, tai hại tự nhiên là hoàn cảnh vật chất của chúng ta, trong tai hại tự nhiên bao gồm nhiệt độ tăng cao. Hiện tại đang nói, trực tâm địa cầu sanh ra thay đổi, khoa học gia nói với chúng ta, Nam Bắc Cực so với trước đây đại khái lệch đi đến năm độ, cho nên trên địa cầu rất nhiều nơi khí hậu thay đổi. Tôi còn xem qua một báo cáo, có một đồng tu từ Hoa Kỳ gửi một phần tư liệu cho tôi xem, tương lai xích đạo sẽ ở nơi đâu? Đại khái sẽ ở Thượng Hải bên đó, Xích Đạo dịch chuyển về hướng bắc, Giang Nam Trung Quốc hiện tại bao gồm Đài Loan chúng ta đều biến thành nhiệt đới, không còn bốn mùa nữa. Loại hiện tượng này rất đáng sợ, động đất, gió bão, nước lụt, núi lửa bùng phát, nghiêm trọng nhất là địa tầng thay đổi. Những tai nạn này đều không cách gì tránh khỏi. Không cách gì tránh khỏi là trong khoa học nói, ở trong Phật pháp nói có thể thay đổi, vì sao vậy? Phật thường hay nói “*y báo tùy theo chánh báo chuyển*”, việc này liền đem vấn đề chúng ta giải quyết rồi. Chánh báo là chính chúng ta, chúng ta chính mình nếu như giác ngộ, quay đầu, hoàn cảnh bên ngoài liền thay đổi, cho nên vẫn là “*phản cầu chư kỷ*”, chân thật có thể tiêu trừ tai nạn, cái đạo lý này không thể không hiểu.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết chúng ta học đến đây thôi. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 40)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 07/06/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cẩn dịch: Vọng Tây Cư Sĩ